

KẾT LUẬN

Thanh tra về cung cấp, quản lý thuê bao di động trả trước và kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng đối với Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018, Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam đã ban hành Quyết định số 42/QĐ-STTTT ngày 31/7/2018 thanh tra về cung cấp, quản lý thuê bao di động trả trước và kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng.

Căn cứ Báo cáo kết quả thanh tra số 21/BC-ĐTTra ngày 10/10/2018 của Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Đơn vị báo cáo

Theo báo cáo của Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile, tính đến ngày 31/7/2018, đơn vị có 61 vị trí cột trạm BTS đang phát sóng, trong đó có 55 vị trí đã có giấy chứng nhận kiểm định và biên bản đo kiểm định, 04 trạm đã có đơn đề nghị kiểm định và có giấy báo phí số 33/PTD-TT1 ngày 14/8/2018; 02 trạm không thuộc danh mục bắt buộc kiểm định.

Tổng số thuê bao di động trả trước (TBDĐTT) hiện có đang hoạt động là 19.342 thuê bao. Số thuê bao đã được kích hoạt mới, đăng ký lại thông tin tính từ ngày 01/7/2017 đến ngày 31/7/2018 là 124 thuê bao. Đơn vị có 10 đại lý ủy quyền điểm cung cấp dịch vụ viễn thông (CCDVVT).

2. Thanh tra thực tế

a) Về kiểm định trạm BTS

Kiểm tra xác suất 04 vị trí trạm gồm HNM123503, HNM123059, HNM123018, HNM 123036, kết quả các vị trí trạm này đã có giấy chứng nhận kiểm định 2G, còn hạn đến ngày 05/12/2019 và biên bản kiểm định 3G ngày 24/3/2017.

Các vị trí trạm được kiểm tra có niêm yết giấy chứng nhận kiểm định bên trong các tủ trạm.

b) Về thuê bao di động trả trước

Đã thanh tra tại 01 điểm CCDVVT là Công ty TNHH Viễn thông công nghệ Giang Anh số 323 Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, Phủ Lý. Điểm có ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile, có biển hiệu,

thông tin trên biển hiệu đầy đủ, có niêm yết các giấy tờ theo quy định; Thực hiện giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung; Có máy tính, Webcam, cập nhật đăng ký thông tin đều qua điện thoại, chuyển về cơ sở dữ liệu của đơn vị; có khả năng tra cứu, kiểm tra thông tin.

Đơn vị đã xây dựng quy trình, tự kiểm tra, rà soát thông tin thuê bao trong cơ sở dữ liệu theo Quy trình nội bộ. Đã xây dựng hệ thống kỹ thuật, cơ sở dữ liệu để quản lý TBDĐT; đăng tải trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp danh sách các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông; đã ký hợp đồng ủy quyền với các điểm CCDVVT.

Thời điểm thanh tra, chưa phát hiện việc bán, lưu thông trên thị trường SIM thuê bao đã được nhập sẵn thông tin thuê bao, kích hoạt sẵn dịch vụ di động trả trước.

Thông tin thuê bao: Kiểm tra xác suất 40 thuê bao trong số 124 hồ sơ thuê bao kích hoạt mới, đăng ký lại thông tin từ ngày 01/7/2017 đến ngày 31/7/2018 cơ bản các thông tin thuê bao đảm bảo theo quy định tuy nhiên vẫn còn tồn tại một vài thuê bao bản số hóa giấy tờ, ảnh chụp thiếu ngày, giờ chụp (0922266952, 0924716800); Phần mềm quản lý thông tin thuê bao trường Họ tên thuê bao không có dấu (0925485565, 0923659082).

II. NHẬN XÉT KẾT LUẬN

1. Đoàn thanh tra

Thực hiện đúng thẩm quyền, lập biên bản chính xác, rõ ràng. Trong quá trình thanh tra, Đoàn không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị. Khi phát hiện sai sót, Đoàn đã chỉ ra những việc làm chưa đúng, yêu cầu đơn vị khắc phục tồn tại, đồng thời tuyên truyền phổ biến các văn bản quy định của Nhà nước.

2. Đơn vị được thanh tra

a) Ưu điểm

Đơn vị đã hợp tác, bố trí cán bộ, phương tiện kỹ thuật, cung cấp thông tin, hồ sơ, báo cáo kịp thời với Đoàn thanh tra.

Chấp hành tương đối tốt việc kiểm định trạm BTS có 55/61 vị trí trạm đã thực hiện kiểm định và có biên bản kiểm định. Có niêm yết giấy chứng nhận kiểm định.

Cơ bản đơn vị đã triển khai thực hiện quản lý TBDĐT theo quy định tại Nghị định 49/2017/NĐ-CP, đã xây dựng quy trình nội bộ, hệ thống kỹ thuật, cơ sở dữ liệu để quản lý TBDĐT; đăng tải trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp danh sách các điểm CCDVVT. Đã ký hợp đồng ủy quyền với các điểm CCDVVT. Thời điểm thanh tra, chưa phát hiện việc bán, lưu thông trên thị trường SIM thuê bao đã được nhập sẵn thông tin thuê bao, kích hoạt sẵn dịch vụ di động trả trước.

b) Nhược điểm, tồn tại

Đơn vị còn 04 vị trí trạm chưa được cấp giấy chứng nhận kiểm định (đã có giấy báo phí số 33/PTD-TT1 ngày 14/8/2018 của Trung tâm kiểm định định và chứng nhận 1). Việc niêm yết giấy chứng nhận kiểm định đã thực hiện tuy nhiên dán phía trong các tủ trạm người dân không nhìn thấy.

Một vài thuê bao bản số hóa giấy tờ, ảnh chụp thiếu ngày, giờ chụp (0922266952, 0924716800); Phần mềm quản lý thông tin thuê bao trường Họ tên thuê bao không có dấu (0925485565, 0923659082).

III. BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ÁP DỤNG

Đoàn lập biên bản nghiêm khắc nhắc nhở, chỉ rõ những tồn tại gia hạn thời gian yêu cầu đơn vị khẩn trương khắc phục tồn tại.

Xử lý vi phạm hành chính: Không.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ YÊU CẦU

1. Kiến nghị

Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông:

Có giải pháp, chỉ đạo Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 1 kịp thời cấp giấy chứng nhận kiểm định.

Bỏ quy định về việc ngày, giờ chụp trên bản số hóa ảnh chân dung.

2. Yêu cầu Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile

Chủ động đề nghị Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 1 sớm tiến hành việc kiểm định trạm BTS mà đơn vị đã nộp phí. Thời gian hoàn thiện xong trước ngày 30/11/2018.

Khẩn trương khắc phục ngay các tồn tại nêu trên về quản lý TBDĐTT đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định 49/2017/NĐ-CP, thời gian hoàn thiện xong trước ngày 30/11/2018. *kb*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND, Phòng VH TT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị được thanh tra;
- Lưu: Hồ sơ TTra.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Duy Tuấn